TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 270/2026/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1983.

CCCD số: 040083031281.

Trú tại: Thôn T, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1977.

CCCD số: 037177002525.

Trú tại: Thôn Y, xã Q, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị H không có con chung nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị Hà T thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Văn K thỏa thuận chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003813 ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Hoàn trả cho anh Hoàng Văn K tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 4 - Nghệ An;
- Thi hành án DS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn